

Thanh khoản gia tăng, 2 sàn tiếp tục hưng khởi

Chỉ số 2 sàn tiếp tục có thêm một phiên tăng điểm tốt, mặc dù mức tăng không bằng phiên hôm qua, nhưng độ rộng thị trường lại tốt hơn nhiều. Đặc biệt thanh khoản tiếp tục gia tăng mạnh, giá trị giao dịch sàn HOSE vượt 1.000 tỷ.

HOSE: Tiếp đà hưng phấn đã có từ phiên hôm qua, mở cửa phiên giao dịch sáng nay, tâm lý nhà đầu tư tiếp tục được củng cố khi lực cầu xuất hiện nhiều hơn, nhóm Bluechips như GAS, PVD... tuy không còn tăng điểm mạnh nữa, nhưng vẫn giữ được màu xanh giữ nhịp cho chỉ số. Trong khi đó những thông tin từ kết quả kinh doanh của các mã ngành Ngân hàng được công bố đã giúp CTG, VCB tăng điểm khá tốt, kéo sự hưng khởi lan rộng. Trong khi đó, các mã thu hút dòng tiền đầu cơ như ITA, KBC, OGC... phiên hôm nay tiếp tục được nâng lên giá trần với lực mua khá tốt khiến cho nhiều nhà đầu tư hi vọng vào một đợt tăng điểm tốt phía trước. Phiên chiều, đà tăng đó càng được củng cố hơn khi dòng tiền liên tục được duy trì, số mã tăng giá nhân rộng lên. Chốt phiên, VN-Index tăng 4,65 điểm (+0,92%), đóng cửa tại 508,22 điểm, KLGD đạt 63,5 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội sau phiên sáng khá giảm co và không thể tăng điểm được mạnh do ảnh hưởng từ trạng thái giao dịch của SHB, SCR (2 cổ phiếu có kết quả kinh doanh không được tốt trong quý 2) đã quay trở lại vào phiên chiều khi niềm tin của nhà đầu tư phần nào được củng cố hơn. Hầu hết các mã sàn HNX đều đóng cửa ở mức tốt nhất trong phiên. Chốt phiên, HNX-Index tăng 0,42 điểm (+0,68%), đóng cửa tại 62,32 điểm, KLGD đạt 26,2 triệu đơn vị.

Tin nổi bật

- Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh TP.HCM, tính đến ngày 7-8, các NHTM Nhà nước trên địa bàn đã ký kết hợp đồng tín dụng với 32 khách hàng trong khuôn khổ gói tín dụng hỗ trợ nhà ở.

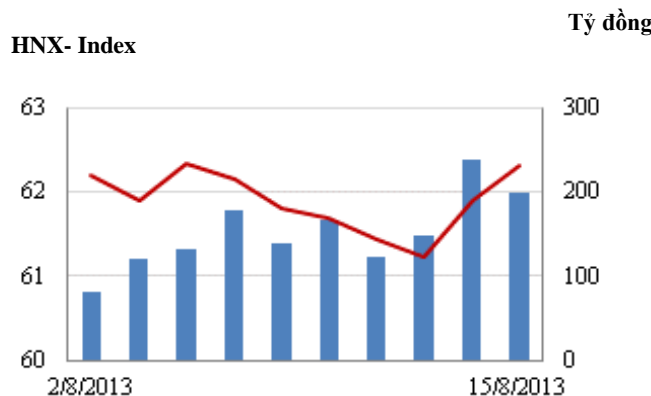
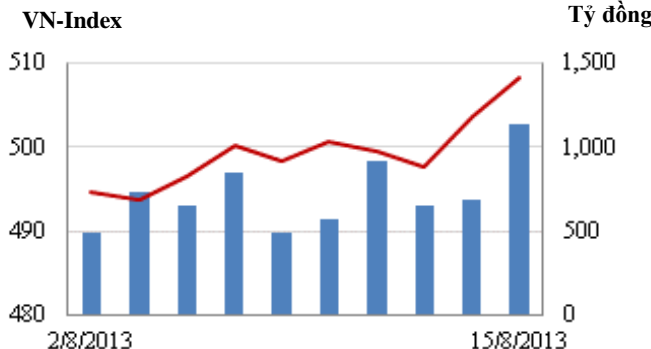
- Giá cá tra tại các tỉnh ĐBSCL hồi phục mạnh mẽ trong hai tuần đầu tháng 8 và dự kiến sẽ còn tăng mạnh các tháng tới đây. Nguyên nhân là do sản lượng nuôi sục giảm nghiêm trọng, trong khi thị trường xuất khẩu có dấu hiệu ấm lên. So với đầu tháng 8, giá cá tra tăng ít nhất 2.000 đồng dành cho loại 1, từ 19.000 đồng lên 21.000 đồng/kg

- Bộ trưởng Tài chính Pháp Pierre Moscovici mới đây đã điều chỉnh hạ dự báo tăng trưởng của nền kinh tế lớn thứ hai châu Âu trong năm 2013 và ước đoán mức tăng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) sẽ trong khoảng từ âm 0,1% đến dương 0,1%.

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu		
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng
VN-Index	508.2	4.7	63.5	77.4%	2.3	160	61	54
HNX-Index	62.3	0.4	26.2	44.8%	4.3	104	211	71
VN30	559.1	4.7	21.0	79.5%	0.9	23	3	4
19 CP vốn hóa lớn nhất	404.7	3.9	14.4	97.3%	0.8	14	3	2
30 CP vốn hóa trung bình	171.5	1.9	38.3	58.3%	0.2	18	3	7
40 CP vốn hóa nhỏ	166.2	3.5	8.7	70.6%	0.4	23	7	8
Ngân hàng	261.6	1.8	13.8	25.5%	0.2	9	4	4
Bất động sản (trừ VIC)	190.5	3.7	27.4	101.5%	0.0	31	10	17
Thực phẩm (trừ MSN)	604.5	-12.6	1.8	5.9%	0.0	12	9	5

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,753	-297.2	-2.2%
Hong Kong: Hang Seng	22,539	-1.9	0.0%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	5.00%		
Lạm phát so hàng tháng	0.05%	0.27%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6.69%	7.29%	6.81%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	6.50%	7.00%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,400	11,200	72,700
Nhập khẩu (triệu \$)	11,600	11,000	73,500
Cán cân thương mại (triệu \$)	- 200	200	- 800
FDI cam kết (triệu \$)	1,956	1,437	11,911
FDI giải ngân (triệu \$)	1,120	950	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX tăng 4.65 điểm (+ 0.92%) lên 508.22 điểm. KLGD đạt 61 triệu cổ phiếu tăng mạnh 80% so với KLGD phiên trước. Thị trường tăng điểm ngay từ đầu phiên và tăng mạnh hơn về cuối phiên. 60% số lượng cổ phiếu tăng điểm, trong đó nhiều cổ phiếu tăng trần như KBC, ITA, OGC, PVT, DQC, VIS...

Khối ngoại tăng lượng bán ra với 174 tỷ đồng trong khi mua vào 165 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý VNM tiếp tục thỏa thuận nội khối với 109 tỷ đồng. Giao dịch khớp lệnh trên sàn khối ngoại Mua vào mạnh GAS, HAG, MSN và bán ra mạnh ở VIC, BVH.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX tiếp tục hình thành cây nến trắng dài tăng điểm lên vùng đỉnh cũ và ngưỡng kháng cự Fibonacci 61.8%. Diễn biến phiên hôm nay là khá tích cực khi thị trường tiếp tục tăng mạnh đóng cửa ở mức cao trong ngày và thanh khoản gia tăng, điều này cho thấy dòng tiền đã tích cực hơn. Đường MA10 và MA20 tiếp tục đi lên khá tích cực. Đường MACD và RMO tăng trở lại là tín hiệu tích cực. KLGD duy trì ở mức khá như phiên trước cho thấy dòng tiền có dấu hiệu gia tăng hơn so với thời gian trước. Hiện tại VNINDEX đang ở vùng đỉnh cũ tại 508 tỷ đồng và Fibonacci 61.8%, nếu VNINDEX tăng vượt ngưỡng này thì khả năng sẽ tăng tiếp lên vùng 530 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư xem xét mua vào nếu VNINDEX tiếp tục tăng và đi kèm thanh khoản ở mức trên 30 triệu cổ phiếu.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Tăng điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	508
Kháng cự 2	530
Vùng hỗ trợ 1	485
Vùng hỗ trợ 2	466

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **ITA:** Doanh thu bán hàng quý 2/2013 đạt hơn 46 tỷ đồng, giảm 7% cùng kỳ 2012 nhưng lũy kế 6 tháng đạt gần 194 tỷ đồng, tăng gần 130% cùng kỳ 2012. Lãi ròng (lãi thuộc cổ đông công ty mẹ) của ITA quý 2/2013 đạt hơn 8 tỷ đồng, gấp 10 lần cùng kỳ năm trước, lũy kế 6 tháng ITA lãi ròng 10,38 tỷ đồng, tăng 88% cùng kỳ 2012.

- **BVH:** Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm quý 2/2013 đạt 2.195 tỷ đồng, tăng 1% so với cùng kỳ 2012, lũy kế 6 tháng doanh thu thuần từ kinh doanh bảo hiểm đạt hơn 4.200 tỷ đồng, tăng 1% so với cùng kỳ năm trước. *Lãi ròng* của BVH đạt 181 tỷ đồng trong quý 2/2013, 6 tháng đạt 462 tỷ đồng, giảm 32% cùng kỳ 2012.

- **SHB:** Thu nhập lãi thuần quý 2/2013 đạt 1.631 tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ và lũy kế 6 tháng tăng 13,6% đạt 3.442 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, lợi nhuận trước thuế giảm 4% so với cùng kỳ, xuống 1.517 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế giảm 2.1%

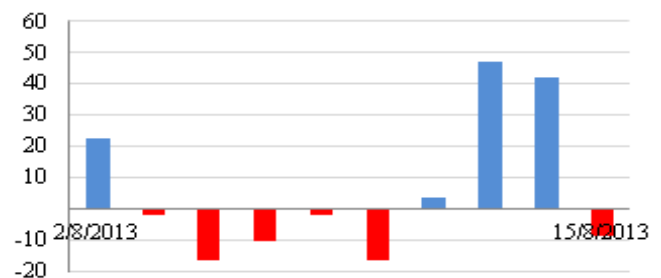


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 8 tỷ đồng

- Tổng mua 165 tỷ đồng
 Chủ yếu: MSN (11,4 tỷ), HAG (10 tỷ), GAS (6,5 tỷ)
- Tổng bán 173 tỷ đồng
 Chủ yếu: VIC (16 tỷ), BVH (8,7 tỷ), ITA (4,7 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX tăng 0.42 điểm (+ 0.68%) lên 62.33 điểm. KLGĐ tăng 34% so với KLGĐ phiên trước đạt 19 triệu cổ phiếu. Cũng giống như VNINDEX, sau khi linh xình phiên sáng và đầu giờ chiều, HNXINDEX bắt đầu tăng lên, các cổ phiếu dẫn dắt như PVX, SHB, PGS đều tăng khá mạnh tuy vậy thanh khoản chung của thị trường vẫn ở mức khá thấp.

Khối ngoại giảm lượng giao dịch trên sàn HNX khi mua vào chưa đến 1 tỷ đồng và bán ra 3 tỷ đồng chủ yếu là PGS và PVS. Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX tiếp tục tạo một cây nến trắng tăng điểm mạnh vượt MA10 và MA20, đường MA10 đang có dấu hiệu tăng lên và cắt MA20, KLGĐ gia tăng là tín hiệu tích cực của HNXINDEX sau phiên hôm nay. Với việc HNXINDEX tăng vượt hai đường MA10 và MA20 chúng tôi nhận định HNXINDEX bước vào xu thế tăng ngắn hạn. Tuy vậy đề xu thế chắc chắn hơn thì thanh khoản cần tiếp tục gia tăng trong những phiên tới.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư xem xét mua vào nếu HNXINDEX tiếp tục tăng và thanh khoản gia tăng.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Tăng điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	60.8
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **NTP:** Doanh thu bán hàng quý 2/2013 tăng 16% so với cùng kỳ 2012, đạt 705 tỷ đồng, lũy kế 6 tháng doanh thu bán hàng đạt gần 1.260 tỷ đồng, tăng 8% cùng kỳ năm trước Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ (lãi ròng) trong quý 2/2013 đạt gần 100 tỷ đồng, tăng 33% cùng kỳ năm trước, lũy kế 6 tháng đạt gần 165 tỷ đồng, tăng 22% cùng kỳ 2012 .

- **SHB:** 6 tháng đầu năm, tổng tài sản của ngân hàng này giảm trên 12.000 tỷ trong khi huy động vốn khách hàng âm 0,95%. Lợi nhuận sau thuế quý 2 cũng giảm 36,6%, đạt 141 tỷ đồng và 6 tháng giảm 32% xuống 304 tỷ đồng.

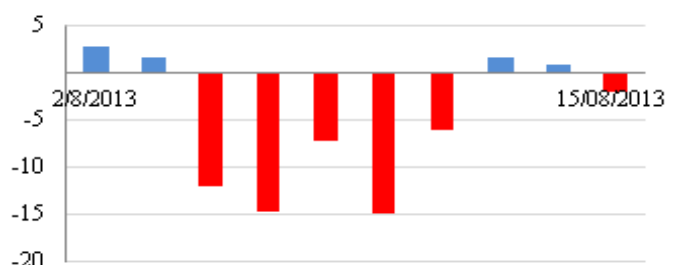
- **VCG:** Kết quả quý 2/2013 VCG báo lãi 62 tỷ đồng, bằng một nửa lợi nhuận quý 2/2012. Lũy kế 6 tháng, công ty mẹ Vinaconex lãi ròng 12,43 tỷ đồng .

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng 2 tỷ đồng

- Tổng mua: 1 tỷ đồng
Chủ yếu: SD6 (0,2 tỷ), NET (0,1 tỷ), QCT (0,1 tỷ)
- Tổng bán: 9 tỷ đồng
Chủ yếu: PGS (1 tỷ), DXP (0,8 tỷ), PVS (0,2 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/10/2013	PDN	10/1/2013	10.0%	26,500	3.8%	HOSE	2012
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	16,600	4.8%	HNX	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	65,000	3.1%	HOSE	2013
8/28/2013	NNC	9/16/2013	30.0%	49,000	6.1%	HOSE	2013
8/23/2013	SDN	9/25/2013	10.0%	24,800	4.0%	HNX	2013
8/22/1013	HU1	9/16/2013	16.0%	9,200	17.4%	HOSE	2013
8/22/2103	MCC	9/12/2013	10.0%	17,000	5.9%	HNX	2012, 2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	151,000	1.3%	HOSE	2013
8/21/2013	GMX	9/5/2013	10.0%	11,700	8.5%	HNX	2012
8/21/2013	GMC	9/6/2013	10.0%	23,000	4.3%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	45,800	3.3%	HOSE	2013
8/19/2913	DHG	8/30/2013	15.0%	117,000	1.3%	HOSE	2,013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	9,400	7.4%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	70,500	1.4%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	9,200	12.0%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	26,500	3.8%	HOSE	2012, 2013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,200	4.1%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	12,000	8.3%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	13,700	8.0%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	26,000	3.8%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	78,000	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2013
7/30/2013	OCH	8/14/2013	8.0%	25,000	3.2%	HNX	2012
7/25/2013	SSI	8/20/2013	10.0%	16,600	6.0%	HOSE	2012
7/25/2013	ABT	8/12/2013	30.0%	38,000	7.9%	HOSE	2013
7/25/2013	SD6	9/18/2013	15.0%	8,700	17.2%	HNX	2012
7/24/2013	L62	8/15/2013	2.0%	5,100	3.9%	HNX	2012
7/22/2013	TV1	8/9/2013	12.0%	11,500	10.4%	HOSE	2012
7/22/2013	DIH	8/15/2013	25.0%	12,000	20.8%	HNX	2012
7/19/2013	CSM	9/4/2013	15.0%	36,200	4.1%	HOSE	2012
7/18/2013	VGP	8/6/2013	8.0%	14,000	5.7%	HNX	2013
7/18/2013	ST8	7/30/2013	10.0%	13,900	7.2%	HOSE	2013
7/18/2013	L61	7/31/2013	7.0%	8,000	8.8%	HNX	2012
7/17/2013	VFG	7/31/2013	10.0%	47,900	2.1%	HOSE	2013
7/17/2013	TMP	8/7/2013	15.0%	14,600	10.3%	HOSE	2012
7/16/2013	STP	7/31/2013	12.0%	6,400	18.8%	HNX	2012
7/15/2013	SVI	7/30/2013	10.0%	36,300	2.8%	HOSE	2013
7/15/2013	NBC	8/15/2013	12.0%	9,600	12.5%	HNX	2012
7/15/2013	GLT	7/31/2013	50.0%	13,400	37.3%	HNX	2012
7/12/2013	AAM	9/19/2013	5.0%	18,000	2.8%	HOSE	2012

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
PXM	1.1	10.00%	AGF	23.6	-6.72%	TMC	11.0	10.00%	HEV	11.7	-10.00%
TNT	1.3	8.33%	VCF	114.0	-6.49%	BHT	3.3	10.00%	L18	6.3	-10.00%
VIS	11.0	6.80%	DTI	11.9	-6.30%	LDP	41.7	9.74%	HBE	3.6	-10.00%
NAV	6.3	6.78%	VTB	9.0	-6.25%	TKU	7.9	9.72%	VE8	1.8	-10.00%
PVT	6.3	6.78%	VLF	7.5	-6.25%	VHL	14.7	9.70%	SAP	15.4	-9.94%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
ITA	5.26%	5,987.5	VNM	1.34%	38.8	SCR	0.00%	4,809.8	SCR	0.00%	30.1
PVT	6.78%	4,288.1	VIC	0.76%	56.1	SHB	-1.56%	3,882.6	SHB	-1.56%	24.4
FLC	3.77%	2,899.7	HAG	5.31%	54.5	WSS	5.41%	68.3	FIT	1.92%	22.9
HQC	5.08%	2,599.4	DPM	2.44%	54.3	KLS	1.18%	1,954.6	PGS	4.41%	20.9
HAG	5.31%	2,567.3	GAS	0.71%	54.1	FIT	1.92%	1,436.7	KLS	1.18%	16.7
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
HAG	5.31%	471.1	ITA	5.26%	800.4	SD6	4.82%	20.0	IDJ	0.00%	50.0
KBC	5.97%	337.7	VIC	0.76%	241.9	SMT	1.94%	6.0	PGS	4.41%	50.0
MSN	0.00%	129.9	BVH	0.24%	205.3	SD9	0.00%	4.0	ICG	2.13%	24.0
HPG	1.58%	101.3	CTG	1.57%	192.5	VCG	3.74%	4.0	PVV	7.69%	23.0
GAS	0.71%	90.5	DHI	-2.86%	173.5	PGT	0.00%	3.1	DXP	3.16%	22.0
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972